

*Nghi Xuân, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

Số: 09/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 155, Điều 156, Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc “Tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị H – Sinh năm 1938

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ – Sinh năm 1986 và chị Trương Thị Th – Sinh năm 1991.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Trần Thị Y – Sinh năm 1976.

+ Anh Trần Văn S – Sinh năm 1983 (Đã bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 03/2023/QĐST-DS ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân).

Các đương sự đều có địa chỉ tại: Thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị H, chị Trần Thị Y với anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị Th với nội dung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị Th có quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật đối với phần diện tích đất 245,3m<sup>2</sup> (trong đó diện tích ONT là 100m<sup>2</sup>, CLN 145,3m<sup>2</sup>) và tài sản gắn liền trên đất chuyển nhượng có tứ cận như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đường giao thông dài 9,83m.
- Phía Tây Nam giáp đất hộ bà Trần Thị H đang sử dụng chưa được công nhận dài 9,83m.
- Phía Đông Nam giáp đất hộ bà Trần Thị H dài 25m.
- Phía Tây Bắc giáp đất hộ bà Nguyễn Thị Liên dài 25m.
- Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị Th tự nguyện nộp 2.123.280 (*Hai triệu một trăm hai mươi ba nghìn hai trăm tám mươi*) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị Th đã nộp đủ.
- Về án phí: Bà Trần Thị H là người cao tuổi được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị Th phải nộp 75.000 (*Bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- UBND xã Xuân Hồng, NX, HT;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký đóng dấu)

**Phạm Huy Bình**